TRƯỜNG TIỂU HỌC ..... *Thứ ..... ngày ..... tháng ..... năm 20.....*

Họ và tên: .....

Lớp: 3 .....

PHIẾU ÔN TẬP HỌC KÌ I
MÔN TOÁN – KHỐI 3
PHIẾU SỐ 28

Thời gian làm bài: 30 phút

PHẦN 1. TRẮC NGHIỆM *(Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng)*

Câu 1. Số 169 đọc là:

A. Chín trăm sáu mươi mốt
B. Một trăm bảy mươi chín
C. Một trăm chín mươi sáu
D. Một trăm sáu mươi chín

Câu 2. Số thích hợp điền vào chỗ chấm: ……. × 3 = 15

A. 5 **B.** 12 **C.** 9 **D.** 8

Câu 3. Giảm 33 đi 3 lần được:

A. 11 **B.** 12 **C.** 99 **D.** 30

Câu 4. Một phần sáu (1/6) của 18 cái kẹo là:

A. 12 cái kẹo **B.** 3 cái kẹo **C.** 108 cái kẹo **D.** 5 cái kẹo

Câu 5. Số thích hợp điền vào chỗ chấm: 2 kg = ……. g

A. 2000 **B.** 200 **C.** 20 **D.** 20000

Câu 6. M là trung điểm của đoạn thẳng AB. Biết AB = 30 dm, độ dài đoạn AM là:

A. 15 dm **B.** 28 dm **C.** 60 dm **D.** 30 dm

PHẦN 2. TỰ LUẬN *(Học sinh trình bày lời giải)*

Bài 1. Đặt tính rồi tính (viết kết quả vào chỗ chấm):

a) 334 + 186 = …….

b) 433 − 154 = …….

c) 239 × 2 = …….

d) 380 : 4 = …….

Bài 2. Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

a) Số gồm 7 trăm, 7 chục, 9 đơn vị viết là: …….

b) Số lớn nhất trong các số 211, 431, 742, 980, 846 là: …….

c) Số bé nhất trong các số trên là: …….

d) Số liền sau của số lớn nhất ấy là: …….

Bài 3. Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

a) 1/5 của 35 quả là ……. quả

b) 1/8 của 24 ngày là ……. ngày

c) 1/2 của 8 l là ……. l

Bài 4. Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

a) Gấp 108 lên 9 lần: …….

b) Giảm 45 đi 9 lần: …….

c) 46 thêm 2 đơn vị: …….

d) Gấp 46 lên 2 lần: …….

Bài 5. Đếm hình:



a) Hình bên có ……. hình chữ nhật.

Bài 6. Mỗi hộp có 7 cái bánh. Vy mua 7 hộp bánh và 17 cái bánh lẻ. Hỏi Vy mua tất cả bao nhiêu cái bánh?

a) 7 hộp có: ……. cái bánh

b) Tất cả có: ……. cái bánh

HẾT

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

Phiếu ôn tập học kì I Toán lớp 3 · Phiếu số 28

Phần 1. Trắc nghiệm

Câu	1	2	3	4	5	6
Đáp án	D	A	A	B	A	A

Phần 2. Tự luận

Bài 1.

a) 334 + 186 = 520

b) 433 − 154 = 279

c) 239 × 2 = 478

d) 380 : 4 = 95

Bài 2.

a) 779

b) Số lớn nhất là 980

c) Số bé nhất là 211

d) 980 + 1 = 981

Bài 3.

a) 35 : 5 = 7 (quả)

b) 24 : 8 = 3 (ngày)

c) 8 : 2 = 4 (l)

Bài 4.

a) 108 × 9 = 972

b) 45 : 9 = 5

c) 46 + 2 = 48

d) 46 × 2 = 92

Thêm một số đơn vị thì cộng, gấp lên nhiều lần thì nhân, giảm đi nhiều lần thì chia.

Bài 5.

Có 4 hình nhỏ, 4 hình ghép từ 2 ô và 1 hình lớn: 9 hình chữ nhật.

Bài 6.

7 hộp: 7 × 7 = 49 (cái)

Tất cả: 49 + 17 = 66 (cái)